

# ẢNH HƯỞNG CỦA TRÍ TUỆ NHÂN TẠO ĐỐI VỚI VIỆC GIỮ GÌN BẢN SẮC VĂN HÓA DÂN TỘC Ở VIỆT NAM

CAO VĂN DƯƠNG  
Trường Cao đẳng Kỹ thuật Cao Thắng

Nhận bài ngày 18/4/2026. Sửa chữa xong 25/5/2026. Duyệt đăng 31/5/2026.

## Abstract

AI is an important and necessary tool for preserving and promoting the cultural identity of Vietnam in the digital age, but the exploitation of AI must be based on respect and a deep understanding of traditional cultural values, with strict control and support through appropriate policies and laws to limit negative impacts and ensure sustainable cultural preservation. The research paper focuses on analyzing the theoretical basis, roles, positive and negative impacts of artificial intelligence on maintaining national identity, thereby proposing some basic solutions to preserve and promote the national identity in today's digital technology era.

**Keywords:** Affect, artificial intelligence, maintain, nation, national identity, Vietnam.

## 1. Đặt vấn đề

Bản sắc văn hóa dân tộc (VHDT) là tập hợp các giá trị văn hóa, truyền thống, tập tục, ngôn ngữ, nghệ thuật và cách sống đặc trưng của một dân tộc cụ thể, nó thể hiện nhận thức, tư tưởng, cách hành xử và tư duy của một cộng đồng dân tộc qua thời gian, được thể hiện qua các hoạt động hàng ngày, lễ hội, nghệ thuật, kiến trúc, ẩm thực và các phong tục tập quán. Bản sắc VHDT thường phản ánh sự đa dạng và độc đáo của mỗi dân tộc, từ cách mà họ ăn mặc, giao tiếp, sinh hoạt hàng ngày cho đến cách họ tôn trọng và bảo tồn truyền thống. Bởi vậy, bản sắc VHDT không chỉ là niềm tự hào của mỗi dân tộc mà còn là nền tảng để xây dựng và phát triển cộng đồng, giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa đặc biệt của mỗi dân tộc qua thế hệ. Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIII khẳng định: “Bảo vệ và phát huy các giá trị tốt đẹp, bền vững trong truyền thống văn hóa Việt Nam” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1, tr. 143); Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIV nhấn mạnh: “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, đồng bộ trên nền tảng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình.v.v.” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026, tập 1, tr. 97).

Trí tuệ nhân tạo (AI) đang đóng vai trò quan trọng trong việc lan tỏa và bảo tồn các giá trị VHDT trên phạm vi rộng lớn, mang lại nhiều lợi ích trong việc ghi chép, bảo tồn và truyền thông về VHDT một cách hiệu quả và tiện lợi, việc áp dụng AI để lan tỏa giá trị VHDT là một xu hướng hiện đại và mang lại nhiều lợi ích đến bảo tồn và phát triển di sản văn hóa của mỗi quốc gia, đồng thời giúp kết nối và giao lưu văn hóa giữa các cộng đồng trên toàn thế giới. AI có khả năng thu thập, phân tích và tái tạo thông tin văn hóa một cách nhanh chóng và hiệu quả, giúp cho việc bảo tồn và phát huy di sản văn hóa trở nên dễ dàng hơn nhưng cũng đặt ra một thách thức lớn về nguy cơ xói mòn bản sắc văn hóa. Ngoài ra, một số cách mà AI được áp dụng để thúc đẩy việc lan tỏa giá trị VHDT như: Công nghệ AI có thể được sử dụng để dịch các văn bản, âm thanh hoặc video từ một ngôn ngữ sang ngôn ngữ khác một cách nhanh chóng và chính xác. Điều này giúp truyền đạt thông điệp VHDT trở nên dễ dàng hơn và tiếp cận được đến đông đảo đối tượng, có khả năng sáng tạo nội dung đa ngôn ngữ và phổ biến thông tin về VHDT trở nên linh hoạt, đa dạng hơn. Tuy nhiên, sử dụng AI cũng đặt ra một số thách thức và nguy cơ xói mòn bản sắc văn hóa như: Mất đi sự độc đáo và đặc trưng của VHDT. Sự thiếu chính xác và hiểu biết, AI có thể gặp khó khăn trong việc hiểu rõ và chuyển đạt đúng ý nghĩa của các giá trị văn hóa, đặc biệt

Email: caovanduong@caothang.edu.vn

là khi đối diện với các yếu tố phức tạp và không thể đo lường bằng dữ liệu. Điều này có thể dẫn đến việc hiểu lầm hoặc biến tướng thông điệp văn hóa. Nguy cơ mất kiểm soát và sử dụng không đúng cách khiến cho thông tin văn hóa bị lạm dụng hoặc biến tướng vì mục đích lợi ích cá nhân. Vì vậy, giữ gìn bản sắc VHDT Việt Nam trong đời sống xã hội là vô cùng cấp thiết và quan trọng trong thời đại công nghệ số hiện nay.

## **2. Nội dung nghiên cứu**

Trí tuệ nhân tạo (AI) đã và đang có vai trò vô cùng quan trọng, tác động sâu sắc đến mọi mặt của đời sống xã hội, từ kinh tế, chính trị, văn hóa đến đời sống thường ngày của cộng đồng và mỗi cá nhân. Tuy không phải là một khái niệm thật chặt chẽ nhưng AI đã được định hình, trở thành phổ biến trong học thuật và trong giao tiếp xã hội, được hầu hết các tổ chức quốc tế, từ Liên hợp quốc (UN) đến Diễn đàn Kinh tế Thế giới (WEF) và nhiều quốc gia trên thế giới sử dụng để mô tả giai đoạn phát triển của thế giới hiện nay. Không đơn thuần là một sự tiến hóa công nghệ mà là một cuộc chuyển biến có ý nghĩa cách mạng, mang tính chất và mức độ tác động sâu rộng chưa từng có trong lịch sử nhân loại, làm thay đổi cả phương thức tư duy và sản xuất (Atieh A.A., Hussein A.A., &... 2025).

### **2.1. Một số cơ sở lý luận về trí tuệ nhân tạo và bản sắc văn hóa dân tộc**

#### **2.1.1. Khái niệm trí tuệ nhân tạo**

Với khả năng tối ưu hóa quy trình, tăng cường sáng tạo và giải quyết các vấn đề phức tạp, AI đang trở thành công cụ không thể thiếu trong nhiều lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực bản sắc dân tộc. Vì vậy, hiểu rõ AI không chỉ giúp chúng ta nắm bắt xu hướng công nghệ mà còn mở ra cơ hội mới trong ứng dụng AI vào cuộc sống một cách hiệu quả, phù hợp với xu thế phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Vấn đề cốt lõi là chúng ta cần tìm cách phát triển AI một cách có trách nhiệm, hài hòa giữa lợi ích công nghệ và giá trị nhân văn của nó một cách sáng tạo trên mọi ngành, lĩnh vực trong kỷ nguyên mới của dân tộc Việt Nam.

#### **2.1.2. Bản sắc dân tộc (National identity)**

Là bản sắc hoặc ý thức bản thân của một cá nhân thuộc về một hoặc nhiều nhà nước hoặc một hoặc nhiều quốc gia, dân tộc. Bản sắc dân tộc được hiểu là tập hợp các giá trị văn hóa, tập quán, đặc điểm nghệ thuật và thứ tự xã hội đặc trưng cho một nhóm người cụ thể, phản ánh diện mạo, sắc thái, cốt cách, tâm hồn và tâm lý của một dân tộc, thể hiện ý thức thuộc về một quốc gia, dân tộc, đồng thời được nhìn nhận như lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc và sự gắn kết về văn hóa. Bản sắc dân tộc còn là nền tảng để gìn giữ, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống trong thời kỳ hội nhập quốc tế, đồng thời giúp phân biệt và giao lưu với các dân tộc khác. Việc giữ gìn bản sắc dân tộc góp phần xây dựng tinh thần đoàn kết, bảo vệ văn hóa khỏi sự can thiệp từ bên ngoài và thúc đẩy sự phát triển văn hóa bền vững của xã hội

#### **2.1.3. Vai trò của bản sắc dân tộc trong xã hội hiện đại.**

Bản sắc dân tộc đóng vai trò vô cùng quan trọng trong xã hội hiện đại, là “căn cước” văn hóa giúp tạo nên sức mạnh nội sinh và tinh thần tự cường của một quốc gia. Bản sắc VHDT vừa là nền tảng tinh thần vững chắc để phát triển kinh tế - xã hội, vừa giúp nâng cao vị thế quốc gia trên trường quốc tế. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng, việc bảo tồn và phát huy bản sắc dân tộc giúp giữ gìn sự ổn định chính trị, đồng thuận xã hội, tăng cường đoàn kết cộng đồng và phát huy các giá trị truyền thống như lòng yêu nước, tinh thần nhân nghĩa, cần cù sáng tạo và đạo lý sống giản dị, trọng nghĩa tình. Đồng thời, bản sắc dân tộc cũng giúp dân tộc Việt Nam chọn lọc và tiếp thu những tinh hoa văn hóa tiên tiến, phù hợp với điều kiện phát triển hiện đại, từ đó xây dựng con người Việt Nam mới với nhân cách và năng lực toàn diện. Trong đó thanh niên được xem là lực lượng chủ đạo trong việc giữ gìn và lan tỏa bản sắc này trong thời đại số và hội nhập. Có thể nói, bản sắc dân tộc không chỉ là niềm tự hào mà còn là sức mạnh mềm thiết yếu để phát triển bền vững và hội nhập thành công trong xã hội hiện đại.

## **2.2. Tác động của trí tuệ nhân tạo đến bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam**

### **2.2.1. Tác động tích cực của AI trong công việc bảo tồn và phát huy văn hóa**

Tác động tích cực của AI trong công việc bảo tồn và phát huy văn hóa rất đa dạng và quan trọng. AI giúp số hóa các hiện vật, tư liệu lịch sử và công trình kiến trúc bằng công nghệ quét 3D, lưu giữ và tái tạo các di sản có nguy cơ bị mai một. Ví dụ, công nghệ này đã được sử dụng trong dự án CyArk để số hóa các di tích văn hóa quan trọng như đền Angkor Wat ở Campuchia hay nhà thờ Đức Bà ở Paris. AI còn phân tích, xử lý các tài liệu cổ để dịch thuật, phục hồi nội dung bị hư hỏng và tái hiện những nét văn hóa đã bị lãng quên, điển hình như hệ thống AI của Google đã dịch các cuốn sách Biển Chết. Ngoài ra, AI hỗ trợ việc bảo tồn, lan tỏa di sản văn hóa đến công chúng qua các ứng dụng thực tế ảo (VR), thực tế tăng cường (AR) và chatbot hướng dẫn du lịch, giúp trải nghiệm tham quan trở nên sống động, tương tác hơn. AI cũng có vai trò trong giám sát môi trường nhằm bảo vệ các di sản khỏi thiệt hại do biến đổi môi trường và các tác động vật lý khác. Đồng thời, AI còn được sử dụng trong nghiên cứu nhân chủng học để phân tích dữ liệu cổ, giúp hiểu rõ hơn về các nhóm cư dân cổ và tiến trình lịch sử. Một trong những ứng dụng nổi bật của AI là số hóa các di tích và hiện vật. Công nghệ quét laser và chụp ảnh 3D giúp tái tạo chính xác các công trình kiến trúc cổ, di tích lịch sử như những ngôi chùa, đình, làng nghề truyền thống. Ví dụ, các chuyên gia có thể sử dụng AI để tạo mô hình 3D cho các di tích như Thánh địa Mỹ Sơn hoặc Cố đô Huế, từ đó bảo tồn hình ảnh này qua thời gian, giúp nghiên cứu và giảng dạy dễ dàng hơn hay như dự án sử dụng công nghệ mô phỏng 3D để tái hiện Hoàng thành Thăng Long, một di sản thế giới được UNESCO công nhận. Các hình ảnh lịch sử, bản đồ cũ và dữ liệu khảo cổ được AI phân tích và tái dựng để tạo ra một phiên bản kỹ thuật số. Qua đó, du khách có thể trải nghiệm di sản thông qua các tour thực tế ảo (VR) hoặc xem các mô hình 3D chi tiết về kiến trúc và không gian xưa...

AI có thể hỗ trợ số hóa các hiện vật, tư liệu lịch sử và công trình kiến trúc bằng công nghệ quét 3D, giúp lưu giữ và tái tạo các di sản có nguy cơ bị mai một. Đồng thời, AI có thể phân tích và xử lý dữ liệu từ các tài liệu cổ, giúp dịch thuật, phục hồi nội dung bị hư hại, thậm chí tái hiện những nét văn hóa đã bị lãng quên. Không chỉ có vậy, trong bối cảnh phát triển của các nền tảng trực tuyến, AI đã góp phần thay đổi cách thức du lịch và giáo dục liên quan đến di sản văn hóa. AI kết hợp với các công nghệ như thực tế ảo và thực tế tăng cường giúp du khách có thể trải nghiệm các di sản văn hóa mà không cần phải đến trực tiếp. AI đã giúp kết nối di sản Việt Nam với cộng đồng quốc tế qua các nền tảng trực tuyến, giúp giới thiệu văn hóa Việt Nam một cách sinh động và sáng tạo. Các chiến dịch quảng bá trực tuyến, sự kiện giao lưu văn hóa, triển lãm và hội thảo sử dụng AI thu hút nhiều sự quan tâm từ cộng đồng quốc tế, giúp lan tỏa mạnh mẽ giá trị di sản Việt Nam ra thế giới.

Như vậy, AI không chỉ bảo tồn mà còn phát huy giá trị văn hóa bằng cách bảo vệ, số hóa, tái tạo, nghiên cứu, truyền tải và nâng cao trải nghiệm văn hóa đến với cộng đồng rộng lớn hơn, đặc biệt trong bối cảnh phát triển và hội nhập toàn cầu hiện nay.

### **2.2.2. Tác động tiêu cực của AI trong bảo tồn và phát huy văn hóa**

Chúng ta phải thừa nhận tính hiệu quả của AI mang lại trong bảo tồn bản sắc dân tộc, song AI cũng thể hiện tính hai mặt của nó, điều quan trọng là chúng ta biết sử dụng AI để làm nổi bật tính tích cực và triệt tiêu tính tiêu cực của một vấn đề nào đó. Suy cho cùng, điều do con người “biến tấu”. Ở góc độ nghiên cứu, chúng tôi nhận thấy, AI vẫn đối mặt với không ít thách thức trong việc lan tỏa giá trị di sản văn hóa. Một trong những trở ngại lớn nhất là vấn đề dữ liệu. Nhiều tư liệu di sản chưa được số hóa đầy đủ hoặc bị thiếu hụt thông tin, gây khó khăn cho AI trong việc phân tích và tái tạo. Bên cạnh đó, sự chính xác trong việc diễn giải và truyền tải nội dung văn hóa cũng là một thách thức, vì AI có thể mắc lỗi trong việc hiểu ngữ cảnh hoặc làm sai lệch ý nghĩa gốc. Ngoài ra, vấn đề bản quyền và đạo đức trong việc sử dụng AI cũng rất đáng lưu ý.

Các quy định pháp lý rõ ràng về bản quyền và đạo đức trong ứng dụng AI vào bảo tồn bản sắc dân tộc còn hạn chế; dễ sao chép; thiếu kiểm duyệt của cơ quan chức năng dễ làm mất đi tính nguyên bản của bản sắc văn hóa, thậm chí thương mại hóa trong sử dụng AI; sự lan truyền của công nghệ AI tốc độ

cao trên mạng Internet nhất là những tin, bài, hình ảnh không chính thống, sao chép, cắt ghép giống như thật; AI không chỉ tái hiện mà còn có thể tạo ra những nội dung thiếu chính xác hoặc gây nhận thức sai lệch, dễ tác động đến nhận thức, tâm tư, tình cảm của mỗi người, từ đó gây ra nhiều hệ lụy tiêu cực trong bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc, nhất là thế hệ trẻ hiện nay. Trong sự giao thoa văn hóa với thế giới, AI lại dễ dàng kết hợp hoặc sao chép những yếu tố văn hóa từ các quốc gia, các dân tộc khác nhau vào trong cùng một nội dung. Kết quả là các bản sắc văn hóa dần bị pha loãng, khó phân biệt được đâu là bản sắc riêng, đâu là yếu tố ngoại lai. Ví dụ điển hình gần đây nhất lan truyền trên mạng xã hội hình ảnh, video phát biểu các nguyên thủ quốc gia của nước ta bị cắt ghép bằng công nghệ AI gây phản cảm, phản ánh không đúng sự thật đã gây bất bình trong dư luận xã hội.

### **2.3. Một số giải pháp cơ bản nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc dân tộc trong thời đại công nghệ số hiện nay**

#### **2.3.1. Xây dựng dữ liệu số văn hóa các dân tộc thiểu số**

Việt Nam là quốc gia đa dân tộc, mỗi dân tộc có bản sắc riêng có, các bản sắc đó đã quy tụ bản sắc văn hóa đặc trưng của từng tộc người trong cộng đồng dân tộc Việt Nam, do vậy để bản sắc dân tộc trở thành ngôi nhà chung, điều cốt yếu bằng sự vượt trội của AI ngoài những cơ chế, chính sách nêu trên, Việt Nam cần xây dựng dữ liệu số văn hóa của các dân tộc, nhất là các DTTS. Bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam gắn liền với chiều dài lịch sử dựng nước và dựng nước cũng như trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Vì vậy, xây dựng dữ liệu số văn hóa các DTTS là vấn đề cấp thiết nếu không sẽ mai một dần theo thời gian, nhất là trong thời đại ngày nay. Đại hội Đảng lần thứ XIV nhấn mạnh: “Nâng cao đời sống văn hóa, thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa giữa các vùng, miền, giữa các tầng lớp nhân dân; chú trọng phát triển văn hóa vùng đồng bào DTTS” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026, tập 1, tr. 99).

Mục tiêu của xây dựng dữ liệu số văn hóa bằng AI nhằm bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của các DTTS. Tạo cơ sở dữ liệu thống nhất, dễ truy cập và khai thác cho công tác nghiên cứu, quản lý, giáo dục và quảng bá văn hóa. Nội dung xây dựng dữ liệu số văn hóa các DTTS bao gồm việc thu thập, hệ thống hóa, số hóa và lưu trữ các giá trị văn hóa truyền thống của các DTTS Việt Nam dưới dạng điện tử nhằm bảo tồn, phát huy và quảng bá bản sắc VHDT trên nền tảng công nghệ số để lưu trữ và truyền tải qua nhiều thế hệ. Việc này giúp hình thành kho dữ liệu số văn hóa phục vụ nghiên cứu, giáo dục, phát triển kinh tế - xã hội và du lịch.

Biện pháp cụ thể: Số hóa các tư liệu văn hóa: phong tục, lễ hội, nghệ thuật truyền thống, kiến trúc, trang phục, ẩm thực, ngôn ngữ, nhạc cụ, nghệ nhân dân gian. Xây dựng hệ thống danh mục, phân loại và lưu trữ dữ liệu theo định dạng số, đảm bảo tính toàn diện, hệ thống và khoa học. Ứng dụng công nghệ số và AI để hỗ trợ sưu tầm, phân tích, xử lý và hiển thị dữ liệu văn hóa. Thực hiện tốt giải pháp này góp phần giúp cộng đồng DTTS dễ dàng tiếp cận, bảo vệ và phát huy bản sắc văn hóa của mình; Hỗ trợ công tác quản lý, nghiên cứu, giảng dạy và quảng bá VHDT trên không gian mạng; Tạo nền tảng cho việc hình thành bản đồ số văn hóa các DTTS góp phần giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam, phục vụ phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

#### **2.3.2. Nghiên cứu, ứng dụng và phát triển rộng rãi mạng lưới AI trong bảo tồn và phát triển bản sắc văn hóa dân tộc trong tình hình mới**

Việc ứng dụng mạng lưới AI không chỉ giúp lưu giữ, bảo tồn, tái hiện các giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc Việt Nam dưới dạng điện tử và quảng bá bản sắc văn hóa trên nền tảng công nghệ số mà còn lan tỏa, phát huy mạnh mẽ bản sắc VHDT trong thời đại số hiện nay. AI giúp các cơ quan chức năng quản lý văn hóa tiến hành thu thập, phân tích và số hóa các đặc trưng văn hóa như lễ hội, kiến trúc, trang phục, tri thức bản địa, tiếng nói, dân ca, dân vũ và các trò chơi dân gian. Đồng thời, AI giúp mô phỏng không gian văn hóa bằng 3D/VR, phục dựng nghi lễ, xây dựng bản đồ số di sản văn hóa và hệ thống nhận diện, chuyển ngữ tiếng dân tộc.

Nội dung và biện pháp ứng dụng AI: Lưu trữ video, hình ảnh, âm thanh về các hoạt động văn hóa, nghệ nhân dân gian và các nghi lễ truyền thống. Mô phỏng và tái hiện: Sử dụng công nghệ 3D, VR/

AR để tái hiện không gian sống, lễ hội và kiến trúc truyền thống, tạo trải nghiệm chân thực cho người dùng. AI hỗ trợ nhận diện và chuyển ngữ tiếng nói, chữ viết dân tộc, giúp bảo tồn ngôn ngữ và tri thức bản địa. Tạo bản đồ số di sản văn hóa, kết nối các dữ liệu văn hóa trên nền tảng công nghệ số, phục vụ quản lý, nghiên cứu và phát triển. Ngoài ra, sử dụng AI để bảo quản các giá trị văn hóa truyền thống như lễ hội, trang phục, kiến trúc, ngôn ngữ, nghệ thuật, tri thức bản địa và các trò chơi dân gian dưới dạng dữ liệu điện tử, giúp lưu trữ bền vững và dễ dàng truy cập, khai thác cho các mục đích nghiên cứu, giáo dục và phát triển. Hơn nữa, Việt Nam cần phát triển và nhân rộng mô hình AI trong bảo tồn bản sắc văn hóa, trong đó tập trung xây dựng kho dữ liệu số hóa di sản văn hóa toàn diện, kết nối liên ngành giữa văn hóa, du lịch, giáo dục và công nghệ; phát triển các sản phẩm văn hóa mới, hỗ trợ phát triển du lịch thông minh và nâng cao đời sống cộng đồng DTTS. Thực hiện tốt các biện pháp trên sẽ góp phần bảo tồn hiệu quả các giá trị văn hóa trước nguy cơ mai một, đặc biệt với các DTTS có nguy cơ mất bản sắc. Tăng khả năng tiếp cận, lan tỏa và phát huy bản sắc văn hóa đến cộng đồng và du khách trên nền tảng số; Hỗ trợ phát triển du lịch thông minh, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của cộng đồng dân tộc.

### *2.3.3. Đẩy mạnh công tác đào tạo nguồn nhân lực công nghệ và văn hóa*

Đẩy mạnh công tác đào tạo nguồn nhân lực công nghệ và văn hóa là giải pháp then chốt để bảo tồn và phát triển bản sắc VHDT trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay. Việc này đòi hỏi sự kết hợp giữa đào tạo chuyên sâu về công nghệ (như AI, công nghệ số, truyền thông) và kiến thức văn hóa truyền thống nhằm tạo ra đội ngũ cán bộ có năng lực cả về kỹ thuật lẫn chuyên môn văn hóa.

Nội dung đào tạo: Tập trung đào tạo kỹ năng số, ứng dụng AI và công nghệ thông tin trong thu thập, lưu trữ, phân tích và quảng bá giá trị văn hóa. Nâng cao kiến thức chuyên môn về VHDT, nghệ thuật truyền thống, tri thức bản địa và kỹ năng quản lý di sản. Đào tạo lại và cập nhật thường xuyên cho cán bộ, giảng viên, nghệ nhân và cộng đồng địa phương để đáp ứng yêu cầu mới của công tác bảo tồn và phát triển văn hóa.

Biện pháp đào tạo: Tập trung xây dựng các cơ sở, trung tâm đào tạo công nghệ cao mang tầm quốc tế; tuyển chọn đội ngũ nhân lực có tâm, tầm và đủ phẩm chất đạo đức, bản lĩnh, trí tuệ để đào tạo, ưu tiên nhân lực có năng lực, am hiểu và thành thạo về công nghệ thông tin, nắm chắc các quan điểm, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về văn hóa; có cơ chế chính sách đãi ngộ thỏa đáng cho đội ngũ cán bộ công nghệ thông tin và cán bộ hoạt động lĩnh vực văn hóa, ưu tiên hỗ trợ học bổng, chính sách đào tạo cho sinh viên DTTS và cán bộ làm việc ở vùng sâu, vùng xa. Phát triển mô hình đào tạo kết hợp giữa chính quy và truyền nghề, khuyến khích người dân địa phương tham gia trực tiếp vào các dự án bảo tồn văn hóa. Tăng cường hợp tác giữa các cơ sở đào tạo, bảo tàng, viện nghiên cứu và cộng đồng địa phương để tổ chức các khóa học, hội thảo, tập huấn chuyên đề. Thực hiện tốt biện pháp này không chỉ giúp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ mà còn góp phần tạo nền tảng vững chắc cho việc bảo tồn và phát huy bản sắc VHDT trong kỷ nguyên số.

### *2.3.4. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước trong ứng dụng AI vào bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc*

Có thể khẳng định, trong thời đại hiện nay, sự bùng nổ của công nghệ thông tin nhất là AI đã tác động mạnh mẽ đến mọi mặt đời sống xã hội, mọi đối tượng từ trẻ em đến người lớn tuổi thông qua các trang mạng xã hội đã đem lại nhiều kiến thức mới, thời cơ mới cho nhân loại nói chung, từng quốc gia, dân tộc nói riêng. Tuy nhiên, cũng từ đó đang xen không ít khó khăn, thách thức trong ứng dụng AI hiện nay, “thực - hư, hư - thực” khó phân biệt nếu không có nhãn quan sáng, đặc biệt nếu thiếu sự quản lý của cơ quan quản lý Nhà nước thì sẽ tạo ra hệ lụy xấu vô cùng lớn đối với sự nghiệp cách mạng của đất nước. Do vậy, tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với việc ứng dụng AI trong bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc là nhiệm vụ cấp bách, thường xuyên.

Nội dung quản lý, tập trung vào: xây dựng và thực thi các chính sách, pháp luật nhằm đảm bảo công nghệ AI được sử dụng đúng mục tiêu, tôn trọng và phát huy các giá trị VHDT. Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đội ngũ nhân lực này phải biết cả về VHDT và công nghệ AI, ưu tiên lựa chọn cán bộ bản

địa có năng lực để thực hiện các nhiệm vụ bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa bằng công nghệ số. Việc này giúp đảm bảo tính chính xác, chân thực trong quá trình số hóa và tái hiện văn hóa. Đảng ta nhấn mạnh: “Tiếp tục phát triển sâu rộng và nâng cao chất lượng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, gắn kết chặt chẽ và đồng bộ hơn với phát triển kinh tế - xã hội, làm cho văn hóa thấm sâu vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2013, tr. 642).

Biện pháp thực hiện: Nhà nước cần quy định rõ ràng về bản quyền, đạo đức trong ứng dụng AI, đồng thời xây dựng chiến lược phát triển kho dữ liệu văn hóa, ngôn ngữ dân tộc phục vụ AI. Các cơ quan quản lý di sản văn hóa cần có hướng dẫn và chính sách kiểm soát AI để đảm bảo công nghệ hỗ trợ bảo tồn, giúp ngăn ngừa nguy cơ thương mại hóa, xâm hại hoặc làm sai lệch bản sắc văn hóa. Xây dựng cơ chế giám sát và đánh giá tác động văn hóa của AI bao gồm việc kiểm tra, điều chỉnh các ứng dụng AI trong bảo tồn văn hóa để đảm bảo chúng tôn trọng đa dạng văn hóa và không gây xung đột với các giá trị truyền thống. Kiên quyết xử lý nghiêm minh các loại tội phạm công nghệ cao, lợi dụng AI để tuyên truyền, kích động, bôi nhọ... làm sai lệch các giá trị truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, văn hóa ngoại lai vào Việt Nam. Thực hiện tốt biện pháp này, góp phần ngăn ngừa những tác động tiêu cực của AI trong bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc, đồng thời nâng cao giá trị truyền thống văn hóa trên tinh thần thượng tôn pháp luật, góp phần thúc đẩy văn hóa, con người Việt Nam lan tỏa khắp bạn bè thế giới, đưa Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc trong thời đại công nghệ số.

### 3. Kết luận

Trí tuệ nhân tạo không chỉ mang lại những thách thức mà còn mang lại nhiều cơ hội để giữ gìn và phát triển bản sắc VHDT ở Việt Nam. Bởi văn hóa được xác định là nền tảng tinh thần, sức mạnh nội sinh và động lực phát triển bền vững trong kỷ nguyên số. Sự kết hợp giữa công nghệ và văn hóa có thể tạo ra những giá trị mới và bền vững cho cộng đồng. Vì vậy, trong thời đại chuyển đổi số hiện nay vai trò của việc giữ gìn bản sắc VHDT Việt Nam là vô cùng cấp thiết. Bên cạnh những tác động tích cực của AI đến bản sắc VHDT Việt Nam thì nó cũng đã tạo ra những thách thức không nhỏ trong việc giữ gìn bản sắc VHDT. Việt Nam là một đất nước đa dạng về văn hóa, với khoảng 54 dân tộc khác nhau, mỗi dân tộc mang trong mình bản sắc văn hóa riêng biệt. Việc bảo tồn và phát triển bản sắc VHDT ở Việt Nam là một phần quan trọng trong việc duy trì và phát triển sự đa dạng văn hóa của đất nước, đồng thời, giao lưu với các nước bên ngoài, nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

#### Tài liệu tham khảo

- Ahmad A.A., Hussein A.A., Al-Jaghoub Saheer, Alheet A.F., Murad A. (2025). *The Impact of Digital Technology, Automation, and Data Integration on Supply Chain Performance: Exploring the Moderating Role of Digital Transformation*. <https://www.mdpi.com/2305-6290/9/1/11>.
- Chauhan, Priya (2025). *Digital Tools for Personalized Learning*.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2013). *Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ Đổi mới và hội nhập*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (tập 1)*. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2026). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV (tập 1)*. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Naik, Siddhi (2025). *AI Users. Insights on 900 Million Active Users*. <https://resourcera.com/data/artificial-intelligence/ai-users/>.
- Ngọc Mai (2024). *Nguy cơ AI làm xói mòn bản sắc văn hóa*. Nguồn: <https://baophapluat.vn/nguy-co-ai-lam-xoi-mon-ban-sac-van-hoa-post531331.html>, ngày 10/11/2024.
- Rippl, Andre (2025). *The Digitization of the World: From Edge to Core*. <https://tt.linkedin.com/in/andrerippl>.
- Vân Hà, Thu Hà (2024). *Giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam trong quá trình toàn cầu hóa*. <https://btgdtukhanhhoa.vn/van-hoa-van-nghe/giu-gin-ban-sac-van-hoa-dan-toc-viet-nam-trong-qua-trinh-toan-cau-hoa>, ngày 18/5/2024.